

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 279/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1985

Trú tại: Số 27 Ngô Gia Tự, Phường o, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn*: Bà **Phùng Thị T**, sinh năm: 1983

Trú tại: Số 27 Ngô Gia Tự, Phường o, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa ông Huỳnh Văn T và bà Phùng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Văn T và bà Phùng Thị T thỏa T T tình ly hôn.

- *Về con chung*: Cả hai thỏa T giao cho bà Phùng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Huỳnh Gia H, sinh ngày 24/6/2011 cho đến tuổi trưởng thành. Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

*Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.*

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Cả hai xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Huỳnh Văn T thỏa T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai T tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017497 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đ;
- Chi cục THADS Tp. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký và đóng dấu**

**Nguyễn Thị Diệu Nga**